

Bản án số: 56/2021/HS-ST

Ngày 12-8-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Tình.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trịnh Thị M**, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn L và bà Trương Thị G; chồng: Chưa có; có 01 con sinh ngày 26-5-2021; tiền án: Tại bản án số 353/2011/HSST ngày 25-10-2011 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 48/2013/HSST ngày 04-02-2013 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 588/2013/HSST ngày 30-10-2013 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 73/2014/HSST ngày 08-7-2014 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 199/2016/HSST ngày 19-9-

2016 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 30/2017/HSST ngày 24-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 208/2018/HS-ST ngày 19-7-2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 46/2019/HS-ST ngày 25-3-2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 38/2021/HS-ST ngày 02-02-2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số 81/2021/HS-ST ngày 21-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp với hình phạt 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” của bản án số 38/2021/HS-ST ngày 02-02-2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 26 tháng tù (bị cáo chưa thi hành bản án này); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10-4-2011 bị Công an phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Công ty TNHH D; địa chỉ: Thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Quốc Đ, Giám đốc điều hành; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Thị M là đối tượng đã nhiều lần bị kết án tù về tội trộm cắp tài sản (đều chưa được xóa án tích). Khoảng 06 giờ ngày 28-3-2021 Trịnh Thị M (khi đó đang mang thai khoảng 30 tuần) đi xe khách một mình từ nhà đến Khu du lịch Tam Chúc thuộc thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để lễ chùa. Khi đến chùa Tam Chúc, M đi lễ tại các Điện chính theo thứ tự từ trên xuống dưới, bắt đầu từ Điện Tam Thế xuống Điện Pháp Chủ rồi xuống Điện Quan Âm. Sau khi đi hết 3 Điện chính, M đi đến khu vực cổng Tam Quan Nội thì nhìn thấy ở chính giữa khu Tam Quan Nội thờ Tượng Phật Thích Ca Mâu Ni. Tượng Phật được đặt ở tư thế nằm, phía dưới tượng này có một bàn gỗ dùng để đặt lễ, trên bàn gỗ có các mâm, đĩa đựng đồ lễ, tiền đặt lễ của du khách nên M nảy sinh ý định lấy trộm tiền đặt lễ. M quan sát xung quanh khu vực Tượng Phật không thấy có lực lượng bảo vệ, trông coi nên dùng tay phải lấy hết số tiền đặt lễ được 494.000 đồng. Khi M đang cầm

tiền trên tay thì bị bà Trần Thị V là nhân viên làm việc tại khu Tam Quan Nội của Chùa Tam Chúc phát hiện giữ M lại rồi thông báo cho lực lượng bảo vệ Chùa Tam Chúc đến lập biên bản sự việc và yêu cầu M cầm số tiền 494.000 đồng bỏ lại vào hòm công đức tại khu Tam Quan Nội rồi chụp ảnh đối tượng M.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSKB ngày 21-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trịnh Thị M về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm n, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo M từ 07 đến 10 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 26 tháng tù của bản án số 81/2021/HS-ST ngày 21-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 33 đến 36 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thị M khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh đang phải một mình nuôi dưỡng con nhỏ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 28-3-2021, tại khu vực Chùa Tam Chúc thuộc thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Trịnh Thị M đã lợi dụng sơ hở của Công ty TNHH D, đã lén lút trộm cắp số tiền 494.000 đồng trên bàn đặt lễ của Tượng Phật Thích Ca Mâu Ni thuộc khu Tam Quan Nội Chùa Tam Chúc thì bị bộ phận an ninh Chùa Tam Chúc phát hiện, lập biên bản sự việc. Mặc dù Trịnh Thị M trộm cắp tài sản dưới 2.000.000 đồng, nhưng M đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lý hoang mang cho người dân cũng như các doanh nghiệp trong việc quản lý tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã mười lần bị các Tòa án khác nhau xét xử và kết án đều về tội “*Trộm cắp tài sản*” và một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; khi phạm tội là phụ nữ có thai; quá trình điều tra và tại phiên toà đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH D không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trịnh Thị M phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt bị cáo Trịnh Thị M 07 (bảy) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 26 (hai mươi sáu) tháng tù của bản án số 81/2021/HS-ST ngày 21-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, buộc Trịnh Thị M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

**2. Về án phí:** Buộc bị cáo Trịnh Thị M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thọ**











